Hướng dẫn bài tập tuần 03

```
Add \rightarrow New Project \rightarrowC# \rightarrow Class library (đặt tên là DAL)
       Add\rightarrowReference \rightarrow Solution \rightarrow DTO
Tại project DAL tạo các lớp
       Add → New item → Class đặt tên là DBConnect
       Add → New item → Class đặt tên là DAL SINHVIEN
       Add → New item → Class đặt tên là DAL LOP
       Add \rightarrow New item \rightarrow Class \ dăt tên là DAL DKHP
   1. Tai lớp DBConnect
       Khai báo đối tượng Connection, có hai cách
// sử dụng quyền sa
protected SqlConnection _Conn = new SqlConnection("server=; uid=sa; pwd=; database=QLSV");
// Sử dụng quền user windows
protected SqlConnection Conn = new SqlConnection("server=; database=QLSV;
Trusted_Connection=True;");
       - Viết hai phương thức
protected void openConnection()
       if ( Conn.State == ConnectionState.Closed)
         _Conn.Open();
protected void closeConnection()
       if (_Conn.State == ConnectionState.Open)
         _Conn.Close();
     }
   2. Tại lớp DAL_SINHVIEN
   using System.Data;
   using System.Data.SqlClient;
   using DTO;
   //Lóp DAL SINHVIEN kế thừa lớp DBConnect
   DAL SINHVIEN: DBConnect
   // Viết các phương thức thao tác database như:
   //Phương thức lấy thông tin một sinh viên từ Database
public DTO SINHVIEN selectSV(string masv )
       DataTable dt = new DataTable():
```

```
SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      SqlDataAdapter da = new SqlDataAdapter();
      DTO_SINHVIEN sv = new DTO_SINHVIEN();
      cmd.Connection = _Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
       cmd.CommandText = "select * from SINHVIEN where MaSV="" + masv + """;
      openConnection();
      da.SelectCommand = cmd;
      da.Fill(dt);
      closeConnection();
      if (dt.Rows.Count > 0)
         sv.docghiMASV = dt.Rows[0]["MaSV"].ToString();
         sv.docghiHoTen = dt.Rows[0]["HoTen"].ToString();
         sv.docghiNgaySinh = DateTime.Parse(dt.Rows[0]["NgaySinh"].ToString());
         sv.docghiPhai = dt.Rows[0]["Phai"].ToString();
         sv.docghiLop = dt.Rows[0]["Lop"].ToString();
         sv.docghiDTB = float.Parse(dt.Rows[0]["DTB"].ToString());
  return sv;
//Phương thức lấy danh sách sinh viên theo phai
public int selectDSSV(DTO_SINHVIEN[] arrSV, string phai)
      DataTable dt = new DataTable();
      SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      SqlDataAdapter da = new SqlDataAdapter();
       cmd.Connection = Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
       cmd.CommandText = "select MaSV, HoTen, NgaySinh, Phai, Lop, isnull(DTB,0) as DTB from
SINHVIEN where phai="" + phai + """;
      openConnection();
      da.SelectCommand = cmd;
      da.Fill(dt);
      closeConnection();
      for (int i = 0; i < dt.Rows.Count; i++)
         arrSV[i].docghiMASV = dt.Rows[i]["MaSV"].ToString();
```

```
arrSV[i].docghiHoTen = dt.Rows[i]["HoTen"].ToString();
        arrSV[i].docghiNgaySinh = DateTime.Parse(dt.Rows[i]["NgaySinh"].ToString());
        arrSV[i].docghiPhai = dt.Rows[i]["Phai"].ToString();
        arrSV[i].docghiLop = dt.Rows[i]["Lop"].ToString();
        arrSV[i].docghiDTB = float.Parse(dt.Rows[i]["DTB"].ToString());
      return dt.Rows.Count:
    }
// Phương thức thêm một sinh viên vào Database
public void inserIntoSV(DTO_SINHVIEN SV)
      SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      cmd.Connection = Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
      cmd.CommandText = "Insert into SINHVIEN (MaSV, HoTen, NgaySinh, Phai, Lop, DTB)
Values (@masv, @hoten, @ngaysinh, @phai, @lop, @dtb)";
      cmd.Parameters.Add("@masv", SqlDbType.Text).Value = SV.docghiMASV;
      cmd.Parameters.Add("@hoten", SqlDbType.Text).Value = SV.docghiHoTen;
      cmd.Parameters.Add("@ngaysinh", SqlDbType.DateTime).Value = SV.docghiNgaySinh;
      cmd.Parameters.Add("@phai", SqlDbType.Text).Value = SV.docghiPhai;
      cmd.Parameters.Add("@lop", SqlDbType.Text).Value = SV.docghiLop;
      cmd.Parameters.Add("@dtb", SqlDbType.Float).Value = SV.docghiDTB;
      openConnection();
      cmd.ExecuteNonQuery();
      closeConnection();
// Phương thức cập nhật điểm trung bình cho một sinh viên
public void updateDiemTB(DTO_SINHVIEN SV, float diemtb)
      SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      cmd.Connection = _Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
      cmd.CommandText = "update SINHVIEN set DTB =" + diemtb + " where MaSV="" +
SV.docghiMASV + """;
      openConnection();
      cmd.ExecuteNonQuery();
```

```
closeConnection();
// Phương thức xóa một sinh viên
public void deleteSV(DTO SINHVIEN SV)
      SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      cmd.Connection = _Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
      cmd.CommandText = "delete from SINHVIEN where MaSV="" + SV.docghiMASV + """;
      openConnection();
      cmd.ExecuteNonQuery();
      closeConnection();
    }
// Phương thức rút trích dữ liệu tổng quát
public DataTable loadDataTable(string strQuery)
      DataTable dt = new DataTable();
      SqlCommand cmd = new SqlCommand();
      SqlDataAdapter da = new SqlDataAdapter();
      cmd.Connection = _Conn;
      cmd.CommandType = CommandType.Text;
      cmd.CommandText = strQuery;
      openConnection();
      da.SelectCommand = cmd;
      da.Fill(dt);
      closeConnection();
      return dt;
```

```
// Viết phương thức nhập một sinh viên vào Database (sử dụng lại hàm NhapSV của tuần 01
public void NhapSV_sql()
      DTO_SINHVIEN SV = new DTO_SINHVIEN();
      SV = NhapSV(SV);
      dal_sv.inserIntoSV(SV);
    }
//Viết phương thức xuất thông tin sinh viên từ Database (sử dụng lại hàm XuatSV của tuần 01
public void XuatSV_sql()
       string strMaSV;
      Console.WriteLine("Cho biet ma sv can xuat:");
      strMaSV = Console.ReadLine();
      DTO_SINHVIEN sv = new DTO_SINHVIEN(dal_sv.selectSV(strMaSV));
      XuatSV(sv);
    }
// Viết phương thức xuất danh sách sinh viên theo phái
public void XuatDSPhai_sql(DTO_SINHVIEN[] arrSV)
       string phai;
      int n;
      Console. WriteLine("Nhap gioi tinh can in:");
      phai = Console.ReadLine();
      n= dal_sv.selectDSSV(arrSV, phai);
      for (int i = 0; i < n; i++)
         XuatSV(arrSV[i]);
    }
```